

TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU  
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 514/NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 19



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá XI nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 19/04/2019 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

| STT | Chỉ tiêu   | Đơn vị tính | KH 2018 | Thực hiện 2018 | Tỷ lệ % hoàn thành KH |
|-----|------------|-------------|---------|----------------|-----------------------|
| 1   | Sản lượng: | m3          | 120.000 | 119.781        | 99,8%                 |
| 2   | Doanh thu  | tỷ đồng     | 1.240,6 | 1.688,5        | 136%                  |
| 3   | LNTT       | tỷ đồng     | 5,5     | 3,04           | 55,3%                 |
| 4   | Nộp NSNN   | tỷ đồng     | 215     | 227,6          | 106%                  |

- Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2018 |
|-----|----------|-------------|---------------|
|-----|----------|-------------|---------------|

|   |                          |                |         |
|---|--------------------------|----------------|---------|
| 1 | Sản lượng:               | m <sup>3</sup> | 126.500 |
| 2 | Doanh thu                | tỷ đồng        | 1.735   |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế     | tỷ đồng        | 5,5     |
| 4 | Phát triển hệ thống CHXD | CHXD           | 01      |

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Các chỉ tiêu                                 | Số liệu           |
|-----|--|-------------------|
| 1   | Tổng tài sản                                 | 156.162.398.750   |
| 2   | Nợ phải trả                                  | 79.645.809.918    |
| 3   | Vốn chủ sở hữu                               | 76.516.588.832    |
| 4   | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ       | 1.690.257.743.313 |
| 5   | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.688.531.640.477 |
| 6   | Doanh thu hoạt động khác                     | 14.659.510        |
| 7   | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh            | 3.027.746.610     |
| 8   | Lợi nhuận khác                               | 14.909.491        |
| 9   | Tổng lợi nhuận trước thuế                    | 3.042.656.101     |
| 10  | Lợi nhuận sau thuế TNDN                      | 3.042.656.101     |

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận 2018:

| Stt | Diễn giải                                  | Số tiền (VND) |
|-----|--|---------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế năm 2018                | 3.042.656.101 |
| 2   | Trích lập các quỹ                          | 1.217.062.440 |
|     | <i>Trong đó :</i>                          |               |
| -   | Trích lập quỹ khen thưởng (10% LNĐC)       | 304.265.610   |
| -   | Trích lập quỹ phúc lợi (10% LNĐC)          | 304.265.610   |
| -   | Trích lập quỹ đầu tư phát triển (20% LNĐC) | 608.531.220   |
| 3   | LNST sau khi trích lập quỹ                 | 1.825.593.661 |
| 4   | LNST năm 2017 chuyển sang                  | 61.586.971    |



|   |   |               |
|---|---|---------------|
| 5 | Chia cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu (2,8%) | 1.866.660.000 |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau          | 20.520.632    |

\* Giao Hội đồng quản trị công ty thực hiện các thủ tục theo quy định hiện hành về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018.

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

| STT | Nội dung   | Diễn giải  | Giá trị (đồng) |
|-----|--|--|----------------|
| 1   | Vốn điều lệ                                      | VĐL  | 66.666.660.000 |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế 2019                          | LNST   | 5.500.000.000  |
| 3   | Thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch lợi nhuận | Tối đa 5% phần vượt KH LNST (nhưng không vượt quá 250 triệu đồng)      |                |
| 4   | Lợi nhuận được chia                              | LNĐC = (2) – (3) – (4)   | 5.500.000.000  |
| 5   | Trích lập các quỹ (*)                            | Tối đa 40% LNĐC  | 2.200.000.000  |
| 6   | LN chưa phân phối sau khi trích các quỹ          | Tối thiểu 60% LNĐC   | 3.300.000.000  |
| 7   | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 chuyển sang          | Lợi nhuận sau thuế năm 2018 chuyển sang                                | 20.520.632     |
| 8   | Tổng LN chưa phân phối                           | Tổng LN chưa phân phối   | 3.320.520.632  |
| 9   | Tỷ lệ cổ tức dự kiến                             | Tỷ lệ chia cổ tức 2019 sẽ đề nghị phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên 2020 |                |

**Điều 6.** Thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2018 và kế hoạch chi thù lao năm 2019 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 60.000.000 đồng
  - Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người): 48.000.000 đồng
  - Thành viên Ban kiểm soát (02 người): 14.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2018 là: **122.000.000 đồng.**

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, cụ thể:



- Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO và Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định chi phí kiểm toán.

**Điều 8.** Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2019.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Các phòng ban Cty;
- Thư ký Cty;
- UBCKNN, HNX (để CBTT);
- Đăng trên website Cty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Ngọc Phúc**



**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

**I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Trụ sở chính: 115C ngõ Dầu khí, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0228.3863650 Fax: 0228.3864560
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 0600759399 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 30/11/2010, cấp thay đổi lần thứ ba ngày 05/01/2015.

**II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI**

1/ Thời gian: 14h00' ngày 19/04/2019

2/ Địa điểm: Trụ sở Công ty – Số 115C ngõ Dầu khí – đường Giải Phóng – phường Trường Thi – TP. Nam Định – tỉnh Nam Định

**III. THÀNH PHẦN TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI**

Tất cả các cổ đông có tên trên danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 04/04/2019, bao gồm: 658 cổ đông, tương ứng với 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết

*(Có báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội kèm theo)*

**IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:**

1- Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Ngọc Phúc                      Chủ tịch HĐQT                      Chủ tọa Đại hội
- Ông Hoàng Nguyên Thanh              Ủy viên HĐQT/Giám đốc Công ty
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền              Ủy viên HĐQT

2- Thư ký Đại hội:

- Ông Trần Xuân Hạnh                      Thư ký Công ty

**V. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

- 1/ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019.
- 2/ Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.



3/ Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019.

4/ Tờ trình đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

5/ Tờ trình đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

6/ Tờ trình đề nghị thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019.

7/ Tờ trình đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

## **VI- NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **A- CÁC TÀI LIỆU CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI**

1/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, trình bày Báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Theo kết quả báo cáo, số cổ đông trực tiếp tham dự họp là 39 cổ đông, tương ứng với 5.392.861 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 80,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp; Số cổ đông không trực tiếp tham dự họp có uỷ quyền tham dự là 57 cổ đông, tương ứng với 61.310 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không dự họp và không uỷ quyền là 562 cổ đông, tương ứng với 1.212.495 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 18,19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. 100% cổ đông tham dự Đại hội có đủ tư cách tham dự Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty diễn ra hợp lệ.

(có Phụ lục Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp kèm theo)

2/ Ông Nguyễn Ngọc Phúc – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 377/DKNĐ-HĐQT ngày 30/03/2019 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. Báo cáo đã nhấn mạnh một số nội dung chính:

a- Về công tác kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự:

- Đã hoàn thiện việc kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty, bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 04 phòng chức năng (TCHC, TCKT, KHĐT, KDXD), Chi nhánh Hà Nam, Chi nhánh Ninh Bình, Kho trung chuyển và các Cửa hàng xăng dầu.

- Về nhân sự: Trong năm 2018, Thực hiện các thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2018 cho công ty; Chấp thuận quy hoạch cán bộ cho công ty giai đoạn 2020-2025; Chấp thuận để Giám đốc Công ty bổ nhiệm Trưởng phòng KHĐT và Giám đốc Chi nhánh Hà Nam.

b- Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty.

c- Về công tác ban hành các quy trình, quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2018, để phù hợp với tình hình thực tế, theo đề nghị của Giám đốc Công ty, HĐQT đã sửa đổi và ban hành 07 quy chế, quy định quản lý nội bộ trong các lĩnh vực tài chính, tiền lương và đầu tư, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và các quy định khác của Tổng công ty Dầu Việt Nam.

d- Công tác bảo toàn vốn của các cổ đông:

Đến ngày 31/12/2018 vốn chủ sở hữu của công ty là 76.516.588.832 đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là 9.849.928.832 đồng. Nguồn vốn chủ sở hữu của công ty được đảm bảo và phát triển.

Và một số công tác khác.

3/ Ông Hoàng Nguyên Thanh – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 379/DKNĐ-KHĐT ngày 30/03/2019 v/v tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng năm 2019. Báo cáo nhấn mạnh một số nội dung chính như sau:

a- Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:

|                        |                            |
|------------------------|----------------------------|
| - Tổng doanh thu       | : 1.688,5 tỷ đồng.         |
| - Sản lượng KDXD       | : 119.781 m <sup>3</sup> . |
| - Lợi nhuận trước thuế | : 3,04 tỷ đồng.            |
| - Nộp ngân sách        | : 227,6 tỷ đồng.           |

b- Kế hoạch SXKD năm 2019:

|   |                          |
|---|--------------------------|
| - Doanh thu   | : 1.735 tỷ đồng.         |
| - Sản lượng KDXD  | : 126.500 m <sup>3</sup> |
| - Lợi nhuận trước thuế  | : 5,5 tỷ đồng            |
| - Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2019: 03 giải pháp, bao gồm: Giải pháp về kinh doanh; Giải pháp về đầu tư; Giải pháp khác. |                          |

4/ Bà Trần Thị Minh Phượng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. Báo cáo đã đánh giá tích cực những hoạt động và kết quả hoạt động của công ty. Qua kiểm tra kiểm soát cho thấy các hoạt động của công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của PVOIL và các quy định nội bộ của công ty.

5/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 380/DKNĐ-Ttr-HQĐT ngày 30/03/2019 đề nghị thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán với một số nội dung chính như sau:

|   |                        |
|---|------------------------|
| + Tổng tài sản:                                 | 156.162.398.750 đồng   |
| + Nợ phải trả:                                  | 79.645.809.918 đồng    |
| + Vốn chủ sở hữu:                               | 76.516.588.832 đồng    |
| + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:       | 1.690.257.743.313 đồng |
| + Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ: | 1.688.531.640.477 đồng |



|                                      |                    |
|--------------------------------------|--------------------|
| + Doanh thu hoạt động khác:          | 14.659.510 đồng    |
| + Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh: | 3.027.746.610 đồng |
| + Lợi nhuận khác:                    | 14.909.491 đồng    |
| + Tổng lợi nhuận trước thuế:         | 3.042.656.101 đồng |
| + Lợi nhuận sau thuế TNDN:           | 3.042.656.101 đồng |

6/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 381/DKNĐ-Ttr-HĐQT ngày 30/03/2019 đề nghị thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2019 với nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- + Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 3.042.656.101 đồng
- + Trích lập các quỹ: Quỹ khen thưởng: 304.265.610 đồng; Quỹ phúc lợi: 304.265.610 đồng; Quỹ đầu tư phát triển: 608.531.220 đồng.
- + Chia cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu là: 1.866.660.000 đồng (tương ứng với mức 2,8%)
- + Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau: 20.520.632 đồng

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- + Trích lập các quỹ: Tối đa 40% lợi nhuận được chia, tỷ lệ trích cụ thể sẽ được phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên 2020;
- + Chia cổ tức năm 2019: Đề nghị phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên năm 2020.

7/ Ông Hoàng Nguyên Thanh - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình số 383/DKNĐ-Ttr-HĐQT ngày 30/03/2019 đề nghị thông qua phương án chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 với những nội dung chính như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người): 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người): 14.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2018 là: **122.000.000 đồng.**

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng

8/ Bà Trần Thị Minh Phượng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày tờ trình số 382/Ttr-BKS ngày 30/03/2019 đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 với những nội dung chính như sau:

+ Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO và Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

+ Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán.



## B- Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

1/ Ý kiến của cổ đông Công ty cổ phần Thương mại Vận tải Trung Dũng: Đề nghị Công ty làm việc với các cơ quan chức năng để giải quyết dứt điểm khoản thuế bảo vệ môi trường năm 2015 công ty đã nộp với giá trị là 2.371.697.000 đồng;

2/ Ý kiến của cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam: Hiện tại Công ty đang bị mất cân đối vốn với giá trị 7.188.778.677 đồng. Đề nghị trong năm 2019, công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ để giải quyết tình trạng mất cân đối vốn và bổ sung vốn cho công tác đầu tư năm 2019 và các năm tiếp theo.

## C- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội đã giành thời gian thảo luận từng báo cáo, tờ trình và các chỉ tiêu quan trọng đã nêu trong các báo cáo. Đa số các ý kiến đã đồng ý với những đánh giá hoạt động SXKD của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty. Những chỉ tiêu đạt được và những giải pháp để hoàn thành các mục tiêu công ty đã đề ra. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, kết quả như sau:

1/ Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là: 5.454.171 cổ phần, giá trị theo mệnh giá là: Năm mươi tư tỷ năm trăm bốn mươi một triệu bảy trăm mười nghìn đồng.

### 2/ Kết quả biểu quyết:

2.1/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2/ Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch năm 2019 của Giám đốc Công ty:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.3/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.4/ Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.5/ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch chia lợi nhuận 2019:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.6/ Thông qua Tờ trình chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.7/ Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2019:

\* Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.454.171 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h00' ngày 19 tháng 04 năm 2019. Biên bản cuộc họp đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua. Biên bản này được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Trần Xuân Hạnh**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Ngọc Phúc**